|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| THÀNH ĐOÀN CẦN THƠ |  | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH** |
| **BCH ĐOÀN KHỐI CƠ QUAN** |  |
| **DÂN CHÍNH ĐẢNG** |  |
| **\*\*\*** |  |
| Số: 18 - HD/ĐTN | *Cần Thơ, ngày 19 tháng 11 năm 2021* |

**HƯỚNG DẪN**

**Tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu**

**Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ**

**lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027**

-----

Căn cứ Điều lệ Đoàn, Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

Căn cứ Hướng dẫn số: 18 - HD/ĐTN, ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Thành đoàn Cần Thơ về việc tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP Cần Thơ lần thứ XI, nhiệm kỳ 2022 – 2027;

Thực hiện Kế hoạch số: 90 – KH/ĐTN, ngày 09/11/2021 của Ban Chấp hành Đoàn Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ về việc tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027;

Ban Thường vụ Đoàn Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ ban hành Hướng dẫn tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng thành phố Cần Thơ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027, cụ thể:

**I. TÊN GỌI CỦA ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP**

1. Những đơn vị tổ chức Đại hội đại biểu, thống nhất tên gọi là: Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh + cơ quan, đơn vị tổ chức Đại hội *+* lần thứ*(nếu có)* +nhiệm kỳ.

2. Đoàn cơ sở tổ chức Đại hội đoàn viên, thống nhất gọi tên là: Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh + tên cơ quan, đơn vị tổ chức Đại hội *+* lần thứ*(nếu có) +*nhiệm kỳ.

3. Đối với Chi đoàn cơ sở và Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở, thống nhất tên gọi là: Đại hội chi đoàn + tên cơ quan, đơn vị tổ chức Đại hội+lần thứ*(nếu có) +* nhiệm kỳ.

**II. NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI**

Những đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm 2 lần, thống nhất nhiệm kỳ là 2022 - 2024 *(nhiệm kỳ sau là 2024 - 2027)*; những đơn vị có nhiệm kỳ 5 năm 1 lần, thống nhất nhiệm kỳ là 2022 - 2027.

Nhiệm kỳ Đại hội cấp cơ sở:

- Đại hội Đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính sự nghiệp 05 năm 01 lần.

- Đại hội Chi đoàn cơ sở; Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở trong các cơ quan hành chính sự nghiệp là 05 năm 02 lần.

- Đại hội Đoàn cơ sở các trường cao đẳng là 05 năm 02 lần.

- Đại hội Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở Khối trường học là 01 năm 01 lần.

**III. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

Đại hội Đoàn các cấp thực hiện các nội dung sau:

- Tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong nhiệm kỳ mới.

- Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII và dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn cấp trên trực tiếp; đóng góp ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh *(nếu có).*

- Bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

- Bầu đoàn đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên.

**IV. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP**

**1.** Nội dung và trình tự của chương trình Đại hội phải đảm bảo tính hợp lý; hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của Đại hội; đúng nguyên tắc, thủ tục theo quy định của Điều lệ và các quy định của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

**2.** Đại hội cấp cơ sở tổ chức không quá **01** ngày, nội dung cơ bản các phiên làm việc trong đại hội gồm:

***2.1. Đối với đơn vị tổ chức Đại hội trong hai phiên***

***\* Phiên thứ nhất, thực hiện các dung sau:***

(1) Chào cờ *(Quốc ca, Đoàn ca)*;

(2) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

(3) Ban Chấp hành đương nhiệm giới thiệu để Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội;

(4) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội giới thiệu bầu Đoàn Thư ký Đại hội/Thư ký Đại hội;

(5) Đoàn Chủ tịch giới thiệu bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu *(đối với Đại hội đại biểu)*;

(6) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội trình bày và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua chương trình làm việc của Đại hội; thông qua nội quy, quy chế làm việc;

(7) Ban Thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu/Đoàn Chủ tịch Đại hội/Chủ tịch Đại hội báo cáo tình hình đoàn viên dự Đại hội;

(8) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện của Đại hội Đoàn cấp trên; thảo luận dự thảo các văn kiện của Đại hội.

***\* Phiên thứ hai, thực hiện các dung sau:***

(1) Chào cờ *(Quốc ca, Đoàn ca)*;

(2) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội đọc diễn văn khai mạc Đại hội *(nếu có)*;

(3) Đại diện Đoàn Chủ tịch báo cáo tình hình đại biểu và biểu quyết tư cách đại biểu *(đối với Đại hội đoàn viên, không biểu quyết)*;

(4) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cũ, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ mới;

(5) Tham luận tại Đại hội *(nếu có);*

(6) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua;

(7) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Đoàn các cấp;

(8) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội mời lãnh đạo cấp ủy cùng cấp chỉ đạo;

(9) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội mời đại diện Đoàn cấp trên chỉ đạo;

(10) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội tiếp thu ý kiến chỉ đạo và biểu quyết thông qua các dự thảo văn kiện trình tại Đại hội.

(11) Ban Chấp hành đương nhiệm tuyên bố hết nhiệm kỳ;

(12) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới;

(13) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua kết quả bầu cử Ban chấp hành;

(14) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên;

(15) Ra mắt Ban Chấp hành khoá mới và Đoàn đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên;

(16) Chia tay thành viên Ban Chấp hành khoá cũ;

(17) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua nghị quyết Đại hội;

(18) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội đọc diễn văn bế mạc Đại hội *(nếu có)*;

(19) Chào cờ bế mạc *(Quốc ca, Đoàn ca)*.

***2.2. Đối với đơn vị tổ chức Đại hội trong một phiên, thực hiện các dung sau:***

(1) Chào cờ *(Quốc ca, Đoàn ca)*;

(2) Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;

(3) Ban Chấp hành đương nhiệm giới thiệu để Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội;

(4) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội giới thiệu bầu Đoàn Thư ký Đại hội/Thư ký Đại hội;

(5) Đoàn Chủ tịch giới thiệu bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu *(đối với Đại hội đại biểu)*;

(6) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội trình bày và xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua chương trình làm việc của Đại hội; thông qua nội quy, quy chế làm việc;

(7) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội đọc diễn văn khai mạc Đại hội *(nếu có)*;

(8) Ban Thẩm tra tư cách đại biểu báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu/Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo tình hình đoàn viên dự Đại hội;

(9) Đại diện Đoàn Chủ tịch biểu quyết tư cách đại biểu *(đối với Đại hội đoàn viên, không biểu quyết)*;

(10) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo tổng kết nhiệm kỳ cũ, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ mới;

(11) Tham luận tại Đại hội *(nếu có);*

(12) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua;

(13) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào văn kiện Đại hội Đoàn các cấp;

(14) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện của Đại hội Đoàn cấp trên; thảo luận dự thảo các văn kiện của Đại hội;

(15) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội mời lãnh đạo cấp ủy cùng cấp chỉ đạo;

(16) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội mời đại diện Đoàn cấp trên chỉ đạo;

(17) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội tiếp thu ý kiến chỉ đạo và biểu quyết thông qua các dự thảo văn kiện trình tại Đại hội;

(18) Ban Chấp hành đương nhiệm tuyên bố hết nhiệm kỳ;

(19) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới;

(20) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua kết quả bầu cử Ban chấp hành;

(21) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội điều hành bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên;

(22) Ra mắt Ban Chấp hành khoá mới và Đoàn đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên;

(23) Chia tay thành viên Ban Chấp hành khoá cũ;

(24) Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua nghị quyết Đại hội;

(25) Đại diện Đoàn Chủ tịch/Chủ tịch Đại hội đọc diễn văn bế mạc Đại hội *(nếu có)*;

(26) Chào cờ bế mạc *(Quốc ca, Đoàn ca)*.

***\* Lưu ý:***

Khai mạc Phiên thứ nhất, phiên trọng thể và khi bế mạc Đại hội thực hiện nghi thức chào cờ *(Quốc ca, Đoàn ca).*

Đối với nội dung thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội đoàn các cấp, sửa đổi Điều lệ Đoàn, tùy điều kiện thực tế, Ban Chấp hành triệu tập Đại hội có thể tổ chức các hội nghị, diễn đàn trực tuyến trong khoảng 05 ngày trước ngày khai mạc Đại hội, thành phần là đại biểu dự Đại hội.

Đối với Đại hội đoàn viên, Đại hội không thực hiện bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu và trình bày báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu.

**3.** Chương trình Đại hội phải được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết.

**4.** Các quyết định của Đại hội ở các phiên đều có giá trị như nhau.

**V. CÁC CƠ QUAN PHỤ TRÁCH CÔNG VIỆC CỦA ĐẠI HỘI, HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU**

**1. Đoàn Chủ tịch Đại hội**

Đoàn Chủ tịch Đại hội gồm những đại biểu chính thức *(đối với Đại hội đại biểu)* hoặc đoàn viên *(đối với Đại hội đoàn viên)*, do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội giới thiệu; Đại hội biểu quyết về số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch. Đoàn Chủ tịch Đại hội điều hành công việc của Đại hội, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số. Đối với Chi đoàn có số lượng dưới 09 đoàn viên, có thể chỉ bầu 01 người làm Chủ tịch Đại hội.

Về việc mời lãnh đạo tham gia Đoàn Chủ tịch tại phiên trọng thể của Đại hội: Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội có thể mời đại biểu là đại diện lãnh đạo Đảng, lãnh đạo Đoàn cấp trên tham gia Đoàn Chủ tịch Đại hội nhằm thể hiện sự quan tâm của cấp ủy đảng, Đoàn cấp trên. Số lượng, thành phần mời tham gia Đoàn Chủ tịch do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội quyết định. Các đồng chí được mời tham gia Đoàn Chủ tịch nêu trên không tham gia điều hành và quyết định các công việc của Đại hội.

***1.1. Số lượng Đoàn Chủ tịch Đại hội ở các cấp***

- Đoàn cơ sở: từ 3 - 5 đồng chí.

- Chi đoàn cơ sở, Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở: từ 1 - 3 đồng chí.

\* Đối với các đơn vị mới sáp nhập, hợp nhất có số đầu mối lớn, số lượng Đoàn Chủ tịch có thể tăng từ 01 đến 02 thành viên trên cơ sở thống nhất của cấp ủy cùng cấp và đoàn cấp trên trực tiếp.

***1.2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội***

Điều hành công việc của Đại hội theo chương trình, nội quy *(quy chế)* đã được Đại hội quyết định.

Giới thiệu số lượng, danh sách Đoàn Thư ký/Thư ký Đại hội; Ban Thẩm tra tư cách đại biểu *(đối với Đại hội đại biểu)* để Đại hội biểu quyết thông qua.

Quyết định việc lưu hành các tài liệu của Đại hội.

Hướng dẫn Đại hội thảo luận và thông qua các báo cáo của Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội.

Điều hành công tác bầu cử:

- Hướng dẫn để Đại hội thảo luận, quán triệt tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành khóa mới; yêu cầu, tiêu chuẩn Bí thư; tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên.

- Hướng dẫn việc ứng cử, đề cử Ủy viên Ban Chấp hành, Bí thư và đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên.

- Tổng hợp danh sách những người ứng cử, đề cử và những người xin rút; xem xét, quyết định cho rút hoặc không cho rút tên đối với các trường hợp xin rút tên khỏi danh sách bầu cử; trường hợp còn nhiều ‎ý kiến chưa thống nhất thì Đoàn Chủ tịch có thể xin ý kiến quyết định của Đại hội; lập danh sách bầu cử, lấy biểu quyết của Đại hội thông qua danh sách bầu cử.

- Giới thiệu số lượng, danh sách Ban Kiểm phiếu, Trưởng Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết. Lãnh đạo hoạt động của Ban Kiểm phiếu.

Giải quyết những vấn đề phát sinh trong Đại hội.

Điều hành thông qua Nghị quyết Đại hội.

Tổng kết, bế mạc Đại hội.

***1.3. Bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội***

Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội dự kiến danh sách Đoàn Chủ tịch là những đại biểu chính thức *(đối với Đại hội đại biểu)* hoặc đoàn viên *(đối với Đại hội đoàn viên)* của Đại hội để giới thiệu với Đại hội.

Nếu đại biểu Đại hội thống nhất với số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch thì Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay một lần số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch.

Nếu đại biểu Đại hội không thống nhất hoặc có ý kiến khác về số lượng và danh sách Đoàn Chủ tịch được giới thiệu thì Đại hội xem xét, thảo luận và quyết định bằng hình thức biểu quyết hoặc bằng phiếu tín nhiệm.

**2. Đoàn Thư ký Đại hội**

Đoàn Thư ký Đại hội gồm những đại biểu chính thức *(đối với Đại hội đại biểu)* hoặc đoàn viên *(đối với Đại hội đoàn viên),* do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu để Đại hội biểu quyết về số lượng, danh sách Đoàn Thư ký và Trưởng Đoàn thư ký. Đối với Chi đoàn có số lượng đoàn viên ít, có thể chỉ bầu 01 người làm Thư ký Đại hội.

***2.1. Số lượng Đoàn Thư ký Đại hội ở các cấp***

Đại hội Đoàn cấp cơ sở: từ 1 - 3 đồng chí.

***2.2. Nhiệm vụ của Đoàn Thư ký Đại hội***

Ghi biên bản Đại hội; tổng hợp ý kiến thảo luận và dự thảo các văn bản kết luận, Nghị quyết của Đại hội; trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Quản lý và phát tài liệu, ấn phẩm của Đại hội theo sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch; tiếp nhận hoa, điện mừng, đơn thư…Thu nhận, bảo quản và gửi đến Ban Chấp hành khóa mới đầy đủ hồ sơ, tài liệu, ấn phẩm của Đại hội.

***2.3. Bầu Đoàn Thư ký Đại hội***

Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu với Đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng Đoàn Thư ký là những đại biểu chính thức *(đối với Đại hội đại biểu)* hoặc đoàn viên *(đối với Đại hội đoàn viên)* của Đại hội.

Quy trình bầu Đoàn Thư ký tiến hành như bầu Đoàn Chủ tịch Đại hội.

**3. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu**

Ban Thẩm tra tư cách đại biểu gồm những đại biểu chính thức, do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu, Đại hội biểu quyết số lượng và danh sách Ban Thẩm tra tư cách đại biểu.

Đại hội đoàn viên không bầu Ban thẩm tra tư cách đại biểu. Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội cung cấp tài liệu và báo cáo các nội dung liên quan đến tư cách đại biểu để Đoàn Chủ tịch báo cáo với Đại hội xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua.

***3.1. Số lượng Ban Thẩm tra tư cách đại biểu***

Đại hội đại biểu Đoàn cơ sở từ 1 - 3 đồng chí.

***3.2. Nhiệm vụ của Ban Thẩm tra tư cách đại biểu***

Xem xét báo cáo và các tài liệu liên quan do Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội cung cấp về việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục, tình hình và kết quả bầu cử đại biểu; những vấn đề có liên quan đến tư cách đại biểu để xét tư cách đại biểu.

Xem xét các đơn thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu; báo cáo với Đoàn Chủ tịch để trình Đại hội xem xét, quyết định về những trường hợp không đủ tư cách đại biểu.

Báo cáo với Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu để Đại hội xem xét, biểu quyết công nhận.

Hướng dẫn đại biểu Đại hội thực hiện nghiêm túc nội quy của Đại hội.

***3.3. Bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu***

Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu với Đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng Ban thẩm tra tư cách đại biểu là những đại biểu chính thức của Đại hội.

Quy trình bầu Ban Thẩm tra tư cách đại biểu tiến hành như bầu Đoàn Chủ tịch và Đoàn Thư ký Đại hội.

**4. Ban Kiểm phiếu**

Ban Kiểm phiếu gồm những đại biểu chính thức *(đối với Đại hội đại biểu)* hoặc đoàn viên *(đối với đại hội đoàn viên)* không có tên trong danh sách bầu cử, do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, Đại hội biểu quyết thông qua về số lượng và danh sách.

***4.1. Số lượng Ban Kiểm phiếu***

Đại hội Đoàn cấp cơ sở: tối đa 5 đồng chí.

***4.2. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu***

Hướng dẫn nguyên tắc, thủ tục bầu cử, điều kiện trúng cử và cách thức bỏ phiếu.

Kiểm tra, niêm phong thùng phiếu; phát phiếu trực tiếp cho đại biểu *(hoặc theo đoàn đại biểu)*; kiểm tổng số phiếu phát ra, thu về báo cáo Đại hội; tiến hành kiểm phiếu bầu; xem xét và kết luận về các phiếu không hợp lệ.

Xem xét và báo cáo Đoàn Chủ tịch quyết định những trường hợp vi phạm nguyên tắc bầu cử hoặc có đơn thư khiếu nại về bầu cử trong Đại hội.

Lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo Đoàn Chủ tịch; công bố kết quả bầu cử; niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Đoàn Chủ tịch Đại hội để Đoàn Chủ tịch Đại hội bàn giao cho Ban Chấp hành khoá mới lưu trữ theo quy định.

***4.3. Bầu Ban Kiểm phiếu***

Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu với đại hội số lượng, danh sách dự kiến các thành viên và Trưởng Ban Kiểm phiếu là những đại biểu chính thức của Đại hội.

Quy trình bầu Ban Kiểm phiếu tiến hành như bầu Đoàn Chủ tịch, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu và Đoàn Thư ký Đại hội.

**VI. NHIỆM VỤ CỦA BAN CHẤP HÀNH CẤP TRIỆU TẬP ĐẠI HỘI**

**1.** Xây dựng Đề án hoặc Kế hoạch tổ chức Đại hội.

**2.** Xây dựng báo cáo, dự thảo Nghị quyết Đại hội

Xây dựng Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ qua, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới và các báo cáo phụ lục có liên quan; Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

**3.** Công tác nhân sự:

Xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh Bí thư, Phó Bí thư; Đề án Đoàn đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên và hồ sơ nhân sự kèm theo.

Chuẩn bị nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban thường vụ, Bí thư, Phó bí thư.

Phân bổ đại biểu cho các đơn vị trực thuộc và chỉ đạo việc bầu cử đại biểu bảo đảm đúng nguyên tắc, thủ tục quy định.

Tiếp nhận hồ sơ ứng cử, đề cử vào Ban Chấp hành, Bí thưcủa đoàn viên không là đại biểu Đại hội.

Chuẩn bị nhân sự đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên.

**4.** Chuẩn bị và cung cấp báo cáo, tài liệu liên quan về tình hình đại biểu Đại hội cho Đoàn Chủ tịch và Ban Thẩm tra tư cách đại biểu.

**5.** Xây dựng nội dung, chương trình Đại hội và chuẩn bị đầy đủ tài liệu, các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí…phục vụ Đại hội.

**6.** Báo cáo cấp ủy, Đoàn cấp trên trực tiếp về công tác Đại hội.

**VII. XÂY DỰNG VÀ THẢO LUẬN DỰ THẢO CÁC VĂN KIỆN**

**1. Xây dựng dự thảo các văn kiện**

Văn kiện Đại hội Đoàn các cấp phải ngắn gọn, súc tích, quán triệt quan điểm chỉ đạo, định hướng chung của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, của Thành đoàn Cần Thơ, Đoàn Khối của Đoàn cấp trên trực tiếp và cấp ủy đảng, gồm:

-Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đoàn đương nhiệm trình tại Đại hội *(Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ cũ, phương hướng nhiệm kỳ mới)*;

- Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đoàn đương nhiệm;

- Nghị quyết Đại hội.

***1.1. Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đoàn đương nhiệm trình tại Đại hội***

Báo cáo phải ngắn gọn, có tính khái quát, đánh giá khách quan, toàn diện việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đoàn cấp trên và Nghị quyết Đại hội của cấp mình trên các mặt công tác; kết quả thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ; đánh giá đúng thực trạng thanh niên, nhận định được sự chuyển biến trong các mặt công tác của Đoàn, chỉ ra những mô hình mới, cách làm hay để nghiên cứu nhân rộng; phân tích những hạn chế, nguyên nhân, đặc biệt là những hạn chế, nguyên nhân chủ quan và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua. Tập trung đánh giá sâu kết quả đổi mới nội dung, phương thức giáo dục; việc thực hiện 03 phong trào hành động cách mạng, 03 chương trình đồng hành với thanh niên;việc thực hiện một số chủ trương mới trong công tác xây dựng Đoànvà các chương trình, đề án do Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ X, Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ lần thứ VIII và Đại hội Đoàn các cấp quyết định.

Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ mới phải đảm bảo quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, định hướng của Đoàn cấp trên và của Ban Chấp hành Đoàn Khối; được xây dựng trên cơ sở phân tích và dự báo toàn diện đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, đồng thời bám sát nhu cầu, nguyện vọng, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, thanh niên; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng của đoàn viên, thanh niên xây dựng, phát triển đất nước. Xác định rõ nội dung và biện pháp chính để thực hiện các mặt công tác chủ yếu của Đoàn. Làm rõ các giải pháp triển khai công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và đổi mới phương thức giáo dục của Đoàn; các giải pháp trong chủ động, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm quốc phòng, an ninh, tăng cường công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ, vai trò tiên phong trong khởi nghiệp, lập nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia; chăm lo đời sống tinh thần, phát triển các thiết chế văn hoá cho thanh niên. Các giải pháp tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở Đoàn, nâng cao chất lượng đoàn viên, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên và tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, tạo nguồn cán bộ trẻ có chất lượng cho Đảng và hệ thống chính trị; các giải pháp chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng...

***1.2. Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành***

Trên tinh thần tự phê bình, phê bình nghiêm túc, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm tập thể của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các Ủy viên Ban Chấp hành; chỉ ra mặt được và hạn chế, yếu kém, rút ra nguyên nhân, bài học kinh nghiệm để xây dựng và phân công nhiệm vụ Ban Chấp hành khóa mới hoạt động hiệu quả, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

***1.3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội***

Nội dung Nghị quyết cần ngắn gọn, súc tích, đảm bảo được tinh thần chỉ đạo của cấp ủy đảng cùng cấp, của Đoàn cấp trên trực tiếp và của Đại hội. Nghị quyết cần xác định các nội dung được thông qua tại Đại hội, gồm: Báo cáo chính trị; Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành; tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XII, văn kiện Đại hội Đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố Cần Thơ lần thứ XI, Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027 và dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn cấp trên; ý kiến sửa đổi Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu có); kết quả bầu Ban Chấp hành khoá mới và đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên.

***\* Lưu ý:*** Trong quá trình xây dựng Văn kiện, Ban Chấp hành cấp triệu tập đại hội cần xác định các chuyên đề về những nội dung trọng tâm, các vấn đề mới cần đặt ra đối với công tác đoàn và phong trào thanh niên ở cơ quan, đơn vị mình để thảo luận rộng rãi, yêu cầu cơ sở chuẩn bị tham luận tại Đại hội. Để đảm bảo báo cáo chính trị ngắn gọn, súc tích, tổ chức Đoàn các cấp cần chuẩn bị tốt các tài liệu, phụ lục tham khảo *(phụ lục số liệu, báo cáo chuyên đề, kết quả điều tra xã hội học...)* giúp đại biểu đại hội có đủ cơ sở, tiêu chí đánh giá, góp ý.

**2. Thảo luận, góp ý các văn kiện Đại hội**

Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện Đại hội đoàn các cấp cần nghiêm túc tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp; nghiêm túc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của cấp ủy, tổ chức đoàn cấp dưới, của cán bộ lão thành, các đồng chí nguyên là cán bộ đoàn các thời kỳ và cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên.

Việc thảo luận, đóng góp ý kiến cho dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình và dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên tổ chức trước Đại hội và trong Đại hội. Hình thức thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội có thể thực hiện dưới nhiều hình thức, tăng cường sử dụng công nghệ thông tin: Tổ chức hội nghị, diễn đàn thảo luận để lấy ý kiến tập trung; tổ chức các diễn đàn trực tuyến; gửi văn kiện xin ý kiến đóng góp của cán bộ, đoàn viên, thanh niên... Tổ chức góp ý trong các đối tượng thanh niên: trường học, công chức, viên chức … Tổ chức diễn đàn lấy ý kiến góp ý từ cựu cán bộ Đoàn...

Phát huy dân chủ trong cán bộ, đoàn viên, thanh niên và đại biểu Đại hội; thảo luận thẳng thắn, nghiêm túc, đi vào những vấn đề trọng tâm, trình bày ngắn gọn *(tránh tham luận dài dòng, chung chung, liệt kê thành tích).* Qua thảo luận, các cấp bộ đoàn cụ thể hóa vào văn kiện và Nghị quyết Đại hội của cấp mình.

**VIII. CÔNG TÁC ĐẠI BIỂU ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP**

**1. Số lượng đại biểu**

Số lượng đại biểu dự đại hội Đoàn các cấp thực hiện theo quy định cụ thể như sau:

***1.1. Chi đoàn cơ sở:*** Tổ chức Đại hội đoàn viên.

***1.2. Đoàn cơ sở có dưới 120 đoàn viên:*** Tổ chức Đại hội đoàn viên *(đối với các đơn vị đoàn viên không tập trung, công tác, sinh hoạt ở nhiều địa bàn khác nhau; các đơn vị có điều kiện khó khăn về cơ sở vật chất có thể tổ chức đại hội đại biểu. Tuy nhiên, phải được sự đồng ý của Ban Thường vụ Đoàn Khối và số lượng đại biểu triệu tập phải trên 50% tổng số đoàn viên).*

***1.3. Đoàn cơ sở có từ 120 đoàn viên trở lên:*** Tổ chức Đại hội đại biểu, số lượng đại biểu triệu tập ít nhất 60 đại biểu; khuyến khích Đoàn cơ sở tổ chức Đại hội đoàn viên.

Số lượng đại biểu cụ thể do Ban Chấp hành cấp triệu tập quyết định trên cơ sở ý kiến của cấp ủy và Đoàn cấp trên trực tiếp.

**2. Thành phần đại biểu**

***2.1. Đại biểu đương nhiên:*** Ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội *(không trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, kể cả kỷ luật Đảng, chính quyền, đoàn thể).*

***2.2. Đại biểu do Đại hội cấp dưới bầu:*** Đại biểu do Đại hộicấp dưới bầu lên theo phân bổ của Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội.

***2.3. Đại biểu chỉ định:***Chỉ chỉ định những trường hợp cần thiết và phải bảo đảm tiêu chuẩn đại biểu. Không chỉ định những người đã được bầu cử ở cấp dưới nhưng không trúng cử đại biểu chính thức hoặc dự khuyết làm đại biểu Đại hội. Số lượng đại biểu chỉ định không quá 5% số lượng đại biểu Đại hội. Đại biểu chỉ định là thành viên của các đoàn đại biểu nơi đại biểu đó công tác hoặc do cấp triệu tập đại hội xem xét, quyết định.

***2.4. Đại biểu dự khuyết:*** Khi đại biểu chính thức không tham dự Đại hội, báo cáo và được Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội đồng ý *(trừ Ủy viên Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội)* thì được cử đại biểu dự khuyết thay thế.

***\* Lưu ý:*** Những cán bộ, đoàn viên sau khi được bầu làm đại biểu nếu thôi công tác Đoàn, hoặc chuyển sang công tác, sinh hoạt Đoàn ở địa phương, đơn vị khác không thuộc Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội thì cho rút tên khỏi danh sách đoàn đại biểu. Việc cho rút tên và bổ sung đại biểu của đoàn đại biểu cấp nào do Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ cấp triệu tập đại hội quyết định.

**3. Cách phân bổ đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên**

Khi phân bổ đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên cho Đoàn cấp dưới: Chú ý tính cơ cấu (đại biểu nữ, đại biểu dân tộc, đại biểu tiêu biểu, đại biểu có độ tuổi mới kết nạp Đoàn).

Căn cứ số lượng đại biểu Đại hội, Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội phân bổ số đại biểu để đơn vị đoàn cấp dưới bầu theo một trong hai cách sau:

***Cách 1*:**

Lấy tổng số đoàn viên hiện có *(của Đoàn cấp triệu tập Đại hội)* chia cho số lượng đại biểu Đại hội phân bổ cho Đoàn cấp dưới, được tỷ lệ số lượng đoàn viên trên một đại biểu.

Căn cứ tỷ lệ số lượng đoàn viên trên một đại biểu, số lượng đoàn viên hiện có của đơn vị đoàn cấp dưới để phân bổ số lượng đại biểu cụ thể cho đơn vị đó.

***Cách 2:***

Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội căn cứ số lượng đoàn viên và tính đặc thù của các đơn vị Đoàn cấp dưới, dự kiến mặt bằng số lượng đại biểu của từng đơn vị.

Sau khi có mặt bằng số lượng đại biểu của các đơn vị trực thuộc, thì phân bổ số đại biểu còn lại cho các đơn vị theo tỷ lệ số lượng đoàn viên trên một đại biểu *(như cách 1).*

**IX. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ**

**1. Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành các cấp**

***1.1. Ủy viên Ban Chấp hành các cấp phải đảm bảo theo quy định***

Nhân sự tham gia Ban Chấp hành đoàn các cấp đảm bảo tiêu chuẩn chung theo Quy chế Cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ban hành kèm theo quyết định số 289 QĐ-TW ngày 08/02/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Đối với nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đoàn các cấp là cán bộ, công chức, viên chức ngoài đảm bảo các tiêu chuẩn chung thì phải đảm bảo các quy định hiện hành về công tác cán bộ của Đảng, Nhà nước và các quy định khác về tiêu chuẩn chức danh theo quy định của cơ quan, đơn vị.

***1.2. Nhân sự tham gia Ban Chấp hành đoàn các cấp đặc biệt nhấn mạnh những điểm sau***

Nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đoàn các cấp phải được cấp ủy cùng cấp và Đoàn cấp trên trực tiếp phê duyệt *(trong trường hợp chưa có cấp ủy thì có ý kiến của lãnh đạo đơn vị)*.

Có bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, có năng lực thực tiễn, kinh nghiệm trong công tác, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ do Ban Chấp hành phân công; am hiểu và gắn bó với thanh niên, có khả năng đối thoại và định hướng cho thanh niên.

Có khả năng cụ thể hóa Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội cấp trên và cấp mình, gắn với thực tiễn công tác đoàn và tình hình thanh niên ở địa phương, đơn vị.

Nhiệt tình, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám dấn thân và dám chịu trách nhiệm.

Có kiến thức tổng hợp trên nhiều lĩnh vực, có năng lực công tác xã hội và khả năng vận động thanh niên, am hiểu về tình hình cơ quan, đơn vị.

Có uy tín và khả năng quy tụ, biết vận động, huy động các nguồn lực của cơ quan, đơn vị và xã hội phục vụ cho các hoạt động của tổ chức Đoàn.

Trưởng thành từ phong trào Đoàn hoặc tham gia hoạt động phong trào thanh niên hoặc đã được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ.

Có thời gian tham gia các kỳ họp Ban Chấp hành, khả năng đóng góp ý kiến và tham gia có hiệu quả các hoạt động của Ban Chấp hành.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung, các cấp bộ đoàn cần cụ thể hóa để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình, chú ý các yêu cầu về độ tuổi, năng lực thực tiễn.

**2. Cơ cấu trong Ban Chấp hành Đoàn các cấp**

***2.1. Xây dựng cơ cấu cần chú ý một số vấn đề sau***

Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, Ban Chấp hành Đoàn các cấp cần có cơ cấu hợp lý để chỉ đạo nhiệm vụ công tác đoàn và phong trào thanh niên; nhưng không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn làm ảnh hưởng chất lượng của Ban Chấp hành.

Kết hợp việc chuẩn bị nhân sự được tái cử và nhân sự mới; nhân sự là cán bộ chủ chốt; nhân sự là cán bộ, đoàn viên tiêu biểu thuộc các đối tượng, lĩnh vực, khoa, phòng, khác nhau.

Cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi: Cần xây dựng cơ cấu các độ tuổi để đảm bảo tính kế thừa trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

***2.2. Cơ cấu trong Ban Chấp hành bảo đảm***

Tỷ lệ nữ trong Ban Chấp hành Đoàn cấp cơ sở ít nhất 15%.

Tỷ lệ Ủy viên Ban Chấp hành là người có tôn giáo, dân tộc thiểu số: Bằng và phấn đấu cao hơn nhiệm kỳ cũ.

**3. Về độ tuổi bình quân của Ban Chấp hành**

Độ tuổi bình quân Ban Chấp hành là độ tuổi tính trung bình cộng của tuổi các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành khóa mới.

Việc xác định độ tuổi tham gia cơ quan lãnh đạo các cấp của Đoàn và các chức danh được tính theo năm, lấy thời điểm tính là năm 2022.

Ban Chấp hành Đoàn các cấp chủ động báo cáo cấp ủy, rà soát, bổ sung nguồn nhân sự quy hoạch cho nhiệm kỳ mới, đảm bảo độ tuổi bình quân Ban Chấp hành theo quy định sau đây:

Cấp cơ sở bình quân không quá 29 tuổi.

***\* Lưu ý:*** Đối với các tổ chức Đoàn trong các cơ quan hành chính sự nghiệp độ tuổi bình quân của Ban Chấp hành có thể cao hơn 01 đến 02 tuổi.

**4. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành**

Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành các cấp đảm bảo theo quy định sau đây:

***4.1. Chi đoàn và Chi đoàn cơ sở***

Có dưới 09 đoàn viên: Đại hội bầu Bí thư; nếu cần thiết thì có thể bầu thêm 01 Phó Bí thư khi có sự thống nhất giữa cấp ủy và Đoàn cấp trên.

Có từ 09 đoàn viên trở lên: Ban Chấp hành có từ 03 đến 05 Ủy viên, trong đó có Bí thư và 01 Phó Bí thư.

***4.2. Đoàn cơ sở***

Ban Chấp hành có từ 05 đến 15 Ủy viên. Nếu Ban Chấp hành có dưới 09 Ủy viên thì có Bí thư và 01 Phó Bí thư; có từ 09 Ủy viên trở lên thì bầu Ban Thường vụ gồm Bí thư, Phó Bí thư và các Ủy viên Thường vụ *(số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/3 so với số lượng Ủy viên Ban Chấp hành)*.

**5. Phương pháp, quy trình chuẩn bị nhân sự**

***5.1. Lấy phiếu thăm dò***

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đoàn cấp triệu tập Đại hội lấy phiếu về nguyện vọng tái cử đối với các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm. Trong trường hợp đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đương nhiệm không có nguyện vọng tham gia Ban Chấp hành khoá mới thì đề xuất, giới thiệu 01 nhân sự khác đảm bảo các điều kiện tiêu chuẩn tham gia Ban Chấp hành khóa mới để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ xem xét, rà soát.

***5.2.*** ***Xây dựng Đề án nhân sự***

Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội đánh giá kết quả hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua, từ đó rút ra những kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong thời gian tới. Trên cơ sở đó, xây dựng Đề án Ban Chấp hành khoá mới đảm bảo các cơ cấu, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số, giữa cán bộ tái cử và bầu mới.

***5.3.*** ***Về thực hiện quy trình nhân sự và số dư***

Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội có nhiệm vụ thực hiện quy trình chuẩn bị nhân sự để giới thiệu bầu cử như sau:

(1) Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành xin ý kiến của cấp ủy cùng cấp về chủ trương về Đề án nhân sự và quy trình thực hiện giới thiệu nhân sự.

(2) Hướng dẫn, phân bổ nhân sự để Đoàn cấp dưới thảo luận và giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới cấp mình. Văn bản giới thiệu của Đoàn cấp dưới phải có ý kiến của cấp ủy Đảng cùng cấp.

(3) Tổng hợp danh sách nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành khóa mới *(kể cả nhân sự do cấp triệu tập Đại hội dự kiến, nhân sự ứng cử và nhân sự do Đoàn cấp dưới giới thiệu)* và rà soát nhân sự đủ điều kiện tham gia Ban Chấp hành khóa mới; lập hồ sơ và tiến hành xác minh đối với những trường hợp cần thiết.

(4) Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp, Ban Chấp hành Đoàn thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành khóa mới theo Phụ lục 1 của Hướng dẫn này. Danh sách bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phải có số lượng nhiều hơn so với số lượng cần bầu có số dư từ 10% - 15%.

(5) Báo cáo cấp ủy cùng cấp và Đoàn cấp trên trực tiếp phê duyệt Đề án nhân sự và hoàn thiện danh sách dự kiến bầu vào Ban Chấp hành khoá mới để Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu hoặc cung cấp khi Đại hội yêu cầu.

**X. QUY TRÌNH BẦU CỬ**

**1. Quy trình bầu Ban Chấp hành khoá mới**

(1) Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày Đề án xây dựng Ban Chấp hành khóa mới. Đại hội thảo luận Đề án *(có thể thảo luận theo tổ hoặc theo đoàn đại biểu về yêu cầu, tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành)* và biểu quyết thông qua Đề án Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới.

(2) Đại hội tiến hành ứng cử, đề cử nhân sự bầu vào Ban Chấp hành Đoàn khoá mới *(có thể ứng cử, đề cử tại tổ thảo luận).* Danh sách nhân sự giới thiệu bầu vào Ban Chấp hành khóa mới số dư tối đa do đại hội quyết định nhưng không quá 30% số lượng cần bầu.

Danh sách ứng cử viên do Ban Chấp hành Đoàn đương nhiệm chuẩn bị là danh sách đề cử chính thức với đại hội.

Đại hội thảo luận và biểu quyết lập danh sách bầu cử.

***\* Lưu ý:***

Đối với trường hợp đoàn viên không phải là đại biểu Đại hội, tự ứng cử vào Ban Chấp hành Đoàn các cấp phải gửi hồ sơ tự ứng cử đến Ban Chấp hành cấp triệu tập Đại hội chậm nhất 15 ngày trước ngày khai mạc Đại hội. Hồ sơ ứng cử gồm có: Đơn xin ứng cử; sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền và nhận xét của Ban Chấp hành Đoàn cấp cơ sở nơi đoàn viên đang sinh hoạt; giấy chứng nhận sức khỏe.

Đối với trường hợp đề cử nhân sự không phải là đại biểu Đại hội, người đề cử phải gửi hồ sơ nhân sự được đề cử cho Đoàn Chủ tịch để Đoàn Chủ tịch báo cáo trước Đại hội. Hồ sơ đề cử gồm có: Văn bản đề cử; sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nhân sự được đề cử; nhận xét của Ban Chấp hành Đoàn cấp cơ sở nơi nhân sự được đề cử đang sinh hoạt; giấy chứng nhận sức khỏe của nhân sự được đề cử và ý kiến đồng ý của người được đề cử bằng văn bản.

Trường hợp tổng số ứng cử viên trong danh sách *(gồm nhân sự do Ban chấp hành Đoàn đương nhiệm đề cử; do đại biểu Đại hội đề cử và đại biểu tự ứng cử)* nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu thì Đoàn Chủ tịch giải quyết theo trình tự sau:

- Trao đổi để nắm nguyện vọng của các đại biểu được đề cử, ứng cử tại Đại hội. Nếu các đại biểu được đề cử, ứng cử tại Đại hội xin rút tên và tổng số ứng cử viên trong danh sách không vượt quá số dư 30% so với số lượng cần bầu thì Đoàn Chủ tịch xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử.

- Sau khi trao đổi với các đại biểu được đề cử, ứng cử tại Đại hội nhưng tổng số đại biểu nêu trong danh sách bầu cử vẫn nhiều hơn 30% so với số lượng cần bầu thì Đoàn Chủ tịch xin ý kiến Đại hội đối với những người được đề cử và ứng cử tại Đại hội (*không lấy ý kiến đối với các nhân sự do Ban Chấp hành đương nhiệm giới thiệu*).

Trường hợp cần thiết, Đoàn Chủ tịch lấy phiếu tín nhiệm đối với những người được đề cử, ứng cử tại Đại hội và căn cứ kết quả tín nhiệm, lựa chọn theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp để lập danh sách bầu cử đảm bảo có số dư tối đa không quá 30% so với số lượng cần bầu. Trường hợp cuối danh sách lấy phiếu tín nhiệm có nhiều người có số phiếu bằng nhau mà số dư nhiều hơn 30% thì lấy phiếu tín nhiệm đối với những người có số phiếu bằng nhau, lựa chọn theo số phiếu tín nhiệm từ cao xuống thấp để lập danh sách bầu cử đảm bảo có số dư tối đa không quá 30% so với số lượng cần bầu.

(3) Đoàn Chủ tịch lập danh sách bầu cử, lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội thông qua danh sách bầu cử; chuẩn bị phiếu bầu theo các mẫu phiếu bầu trong Đại hội Đoàn các cấp kèm theo Hướng dẫn này *(Phiếu có đóng dấu của cấp triệu tập đại hội ở góc trái phía trên).*

(4) Bầu Ban Kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, nguyên tắc bầu cử, điều kiện trúng cử; hướng dẫn cách bỏ phiếu; kiểm tra, niêm phong thùng phiếu; phát phiếu trực tiếp cho đại biểu *(hoặc theo đoàn đại biểu).*

(5) Đại hội tiến hành bầu cử; Ban Kiểm phiếu kiểm tổng số phiếu phát ra, số phiếu thu về báo cáo Đại hội.

(6) Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu; lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo Đoàn Chủ tịch; công bố kết quả bầu cử.

(7) Đại hội biểu quyết thông qua kết quả bầu cử.

**2. Bầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội**

***2.1. Tỷ lệ đơn vị bầu Bí thư tại Đại hội***

Thực hiện chỉ tiêu bầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội của Trung ương Đoàn, theo tỷ lệ sau: Cấp cơ sở *(Đoàn cơ sở và Chi đoàn cơ sở)*: trên 90%; Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở 100%.

Ban Thường vụ Đoàn Khối cơ quan Dân Chính Đảng TP Cần Thơ thống nhất chỉ đạo **100% cấp cơ sở** *(Chi đoàn thuộc Đoàn cơ sở, Chi đoàn cơ sở, Đoàn cơ sở)* thực hiệnbầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội.

***2.2. Phương pháp thực hiện bầu Bí thư tại Đại hội***

Nếu Đại hội bầu chức danh Bí thư lần thứ nhất không có đồng chí nào trúng cử thì Đại hội tiến hành bầu lần thứ hai *(đối với các trường hợp trong danh sách bầu lần thứ nhất)*. Nếu bầu lần thứ hai vẫn không có đồng chí nào trúng cử thì không tiến hành bầu tiếp nữa. Chức danh Bí thư giao lại cho Ban Chấp hành khóa mới bầu theo quy định. Ban Chấp hành khóa mới không đưa vào danh sách bầu Bí thư đối với đồng chí không bầu trúng chức danh Bí thư tại Đại hội.

***2.3. Cách thức tiến hành bầu trực tiếp Bí thư tại Đại hội***

(1) Sau khi Đại hội bầu và công bố kết quả bầu cử Ban Chấp hành khóa mới, Đoàn Chủ tịch Đại hội trình bày tiêu chuẩn, yêu cầu, nhân sự dự kiến Bí thư khóa mới được giới thiệu để Đại hội thảo luận trước khi tiến hành ứng cử, đề cử.

(2) Đại hội tiến hành thảo luận, ứng cử, đề cử nhân sự bầu chức danh Bí thư khóa mới trong số các đồng chí vừa trúng cử vào Ban Chấp hành khoá mới.

(3) Đoàn Chủ tịch Đại hội tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử nhân sự Bí thư khóa mới, quyết định cho rút hoặc không cho rút đối với các trường hợp xin rút tên khỏi danh sách bầu cử. Lập danh sách ứng cử, đề cử nhân sự Bí thư khóa mới báo cáo Đại hội biểu quyết thông qua.

(4) Tiến hành công tác bầu cử.

***\* Lưu ý****:* Danh sách bầu Bí thư có thể có số dư hoặc không có số dư. Trường hợp danh sách ứng cử, đề cử có từ 03 người trở lên, Đoàn Chủ tịch có thể xin ý kiến Đại hội lấy phiếu tín nhiệm đối với nhân sự không do cấp ủy cùng cấp và đoàn cấp trên trực tiếp đã thống nhất giới thiệu và chỉ đưa những người được trên một phần hai số đại biểu có mặt tín nhiệm vào danh sách bầu Bí thư khoá mới và số lượng tối đa không quá 02 người.

**3. Bầu đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên**

Trên cơ sở tiêu chuẩn, số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu được Ban Chấp hành Đoàn cấp trên phân bổ, Ban Chấp hành xây dựng Đề án Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên *(có dự kiến nhân sự cụ thể)* trình Đại hội xem xét, quyết định. Đại biểu được bầu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên phải là đại biểu chính thức của Đại hội Đoàn cấp dưới; là những cán bộ, đoàn viên ưu tú, có uy tín với đoàn viên, thanh niên, có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định của Đại hội.

Bầu đại biểu dự Đại hội đại biểu đoàn cấp trên phải bầu đại biểu dự khuyết. Không lấy những người không được quá nửa số phiếu bầu trong danh sách bầu đại biểu chính thức làm đại biểu dự khuyết.

Việc bầu đại biểu dự Đại hội Đoàn cấp trên theo nguyên tắc: bầu đại biểu chính thức trước, bầu đại biểu dự khuyết sau. Danh sách bầu đại biểu chính thức có thể có số dư hoặc không. Trong trường hợp danh sách bầu đại biểu chính thức có số dư, sau khi kiểm phiếu, ngoài những đại biểu trúng cử đại biểu chính thức, các đại biểu còn lại trong danh sách bầu cử nếu có số phiếu đạt trên 50% tổng số phiếu bầu thì Đại hội có thể xem xét biểu quyết chọn làm đại biểu dự khuyết theo thứ tự số phiếu từ cao xuống thấp. Trường hợp đã lấy hết số đại biểu đủ điều kiện làm đại biểu dự khuyết mà vẫn thiếu số lượng so với số lượng được phân bổ thì đại hội tiến hành bầu bổ sung đại biểu dự khuyết cho đủ số lượng.

**4. Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất**

***4.1.*** Đối với những đơn vị đã bầu được Bí thư khóa mới, đồng chí Bí thư khóa mới là người triệu tập và chủ trì phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành để bầu các Ủy viên Ban Thường vụ (nếu có) còn lại; bầu Phó Bí thư.

***4.2.*** Đối với những đơn vị chưa bầu được Bí thư khóa mới, thì đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư khoá cũ có trách nhiệm triệu tập phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành khoá mới và chủ trì để bầu chủ tọa hội nghị. Trong trường hợp cần thiết, Đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp thống nhất chỉ định một đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành khóa mới làm triệu tập viên để bầu Chủ tọa hội nghị. Hội nghị Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ (nếu có), Bí thư, Phó Bí thư.

Ban Chấp hành có quyền quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ (nếu có), số lượng Ủy viên Ban Thường vụ không quá một phần ba (1/3) số lượng Ủy viên Ban Chấp hành.

***\* Lưu ý:*** Trường hợp nhân sự được dự kiến giới thiệu để bầu chức danh Bí thư, Phó Bí thư không đúng với dự kiến nhân sự đã được cấp ủy cùng cấp và đoàn cấp trên trực tiếp thông qua thì chủ trì hội nghị kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và đoàn cấp trên trực tiếp; sau khi có ý kiến chỉ đạo về phương án giới thiệu nhân sự mới sẽ tiếp tục hội nghị.

**XI. CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ**

1. Sau Đại hội, Ban Chấp hành khoá mới báo cáo Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp các văn bản gồm: biên bản Đại hội; biên bản bầu cử, biên bản kiểm phiếu bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư; lý lịch 2C đối với chức danh Bí thư, danh sách trích ngang của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành và Tờ trình đề nghị chuẩn y kết quả bầu cử.

2. Chậm nhất 15 ngày sau ngày tổ chức Đại hội, Đoàn cấp dưới phải gửi hồ sơ đề nghị Đoàn cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử.

3. Chậm nhất sau 15 ngày khi nhận được đề nghị của Ban Chấp hành Đoàn cấp dưới về chuẩn y kết quả bầu cử, Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp xét, quyết định công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh đã được bầu của Đoàn cấp dưới theo quy định của Điều lệ Đoàn.

4. Đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đoàn điều hành và ký các văn bản theo thẩm quyền ngay sau khi công bố kết quả bầu cử Đại hội. Riêng kiện toàn bổ sung tại hội nghị thì chỉ khi có quyết định chuẩn y của Ban Chấp hành Đoàn cấp trên đồng chí Bí thư, Phó Bí thư mới được ký các văn bản theo thẩm quyền.

**XII. DUYỆT CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP**

**1. Thẩm quyền duyệt kế hoạch Đại hội Đoàn các cấp**

Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp có trách nhiệm và thẩm quyền duyệt kế hoạch Đại hội Đoàn các đơn vị trực thuộc.

**2. Thành phần duyệt Đại hội cấp cơ sở**

Đại diện Thường trực hoặc Ban Thường vụ Đoàn Khối

Đại diện cấp ủy cùng cấp đơn vị được duyệt;

Tập thể Ban Thường vụ hoặc Ban Chấp hành cấp cơ sở

**3. Thời gian gửi hồ sơ và thời gian duyệt Đại hội**

Thời gian duyệt Đại hội: chậm nhất 10 ngày làm việc trước khi tổ chức Đại hội.

**4. Hồ sơ duyệt kế hoạch Đại hội Đoàn các cấp**

(1) Đề án *(hoặc kế hoạch)* tổ chức Đại hội.

(2) Dự thảo chương trình Đại hội.

(3) Dự thảo Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên nhiệm kỳ qua và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong nhiệm kỳ mới.

(4) Danh sách trích ngang dự kiến tham gia Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Thẩm tra tư cách đại biểu (Đại hội đại biểu).

(5) Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

(6) Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành khóa cũ.

(7) Dự kiến các hoạt động chào mừng Đại hội.

(8) Kịch bản chi tiết Đại hội.

(9) Đề án nhân sự Ban Chấp hành và Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên *(Đề án phải kèm theo danh sách trích ngang lý lịch dự kiến nhân sự bầu Ban Chấp hành, nhân sự giới thiệu bầu Ban Thường vụ (nếu có), Bí thư và Phó Bí thư; trích ngang lý lịch dự kiến nhân sự Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên)*

Hồ sơ duyệt kế hoạch Đại hội phải xin ý kiến của cấp ủy Đảng cùng cấp trước khi báo cáo lên Đoàn cấp trên.

**XIII. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO**

**1.** Các cấp bộ đoàn chủ động nắm tình hình nội bộ; rà soát, giải quyết dứt điểm đơn thư, vụ việc tồn đọng; kịp thời tham mưu cho cấp bộ đoàn giải quyết các vụ việc có dấu hiệu vi phạm quy định của Đoàn, của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kết luận rõ những vụ việc cấp bộ Đoàn, cán bộ, đoàn viên có hay không vi phạm kỷ luật trước khi tiến hành Đại hội, nhất là đối với cán bộ đoàn thuộc diện nhân sự giới thiệu tham gia Ban Chấp hành và các chức danh lãnh đạo của Đoàn ở các cấp. Trong trường hợp phát hiện cấp bộ đoàn cấp dưới có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, bè phái, cục bộ phải báo cáo cho Ban Chấp hành Đoàn cùng cấp có biện pháp chấn chỉnh.

**2.** Nguyên tắc giải quyết tố cáo, khiếu nại và thi hành kỷ luật của Đoàn. Lưu ý một số điểm cụ thể sau:

Đối với đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu Đại hội thì chỉ nhận và xem xét, giải quyết đơn thư đó nếu được gửi đến trước ngày khai mạc Đại hội ít nhất 10 ngày làm việc. Tuy nhiên, với đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi đến trước Đại hội dưới 10 ngày làm việc thì Ban Chấp hành vẫn phải tổng hợp đầy đủ, báo cáo Ban Chấp hành Đoàn cùng cấp, Ban Chấp hành Đoàn cấp trên và chuyển hồ sơ cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ khóa mới xem xét, giải quyết.

Việc xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến đại biểu Đại hội của Đoàn phải kết thúc trước ngày khai mạc Đại hội ít nhất 10 ngày làm việc. Trường hợp tố cáo, khiếu nại đã nhận nhưng chưa xem xét, giải quyết được hoặc đang giải quyết nhưng không thể kết thúc trước thời hạn trên thì kịp thời báo cáo cấp ủy, Ban Chấp hành đoàn cùng cấp và Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp xem xét quyết định.

Trường hợp đơn tố cáo, khiếu nại có nội dung, tính chất phức tạp, có liên quan đến nhiều cấp thì báo cáo cấp ủy, Ban Chấp hành Đoàn cấp trên trực tiếp xem xét, hướng dẫn giải quyết.

**XIV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đoàn Khối**

Phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc quá trình tổ chức Đại hội.

Xây dựng bộ văn kiện, kịch bản và các văn bản, biểu mẫu liên quan đến Đại hội ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

Ủy ban Kiểm tra Đoàn Khối phối hợp với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ được phân công phụ trách chỉ đạo, theo dõi các đơn vị chủ động hướng dẫn cụ thể việc chuẩn bị, tiến hành Đại hội Đoàn các cấp; có thông báo thời gian duyệt Văn kiện Đại hội; tổng hợp các nội dung và báo cáo Ban Thường vụ Đoàn Khối.

**2. Các TCCSĐ trực thuộc**

Ban Thường vụ Đoàn Khối yêu cầu các TCCSĐ trực thuộc căn cứ Hướng dẫn này và Kế hoạch số: 90 - KH/ĐTN ngày 09/11/2021 của Ban Chấp hành Đoàn Khối để chủ động nghiên cứu báo cáo cấp ủy cùng cấp xin ý kiến chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác tổ chức Đại hội phù hợp với tình hình của cơ quan, đơn vị; tuyệt đối không tổ chức qua loa, hình thức.

Trong trường hợp cơ quan, đơn vị đang trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội, thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch hoặc các điều kiện bất khả kháng khác dẫn tới không thể tổ chức Đại hội theo kế hoạch được thì Ban Chấp hành báo cáo xin ý kiến chỉ đạo và thực hiện theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Đoàn Khối,

Trong quá trình tổ chức Đại hội, nếu có vướng mắc, tình huống cần xin ý kiến chỉ đạo thì Ban Chấp hành báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Đoàn Khối.

Trên đây là hướng dẫn tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối cơ quan Dân Chính Đảng thành phố Cần Thơ lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2022 – 2027, Ban Thường vụ Đoàn Khối cơ quan Dân Chính Đảng thành phố Cần Thơ đề nghị Ban Chấp hành các TCCSĐ trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận:**  - Ban Thường vụ Thành đoàn;  - Ban TC-KT Thành đoàn;  - Đ/c Nguyễn Minh Tâm, Thành ủy viên, Bí thư ĐUK;  - Các đồng chí Ủy viên BCH Đoàn khối;  - Các TCCSĐ trực thuộc;  - Website Đoàn Khối;  - Lưu. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  BÍ THƯ  **Nguyễn Thanh Sử** |